TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 23 tháng 3 năm 2021

Số:03/2021/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ- TỈNH PHÚ THỌ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc "Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của đại hội đồng cổ đông", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 17 ngách 2 ngõ 189 đường Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị Trang, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

(Văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 3 năm 2021)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty cổ phần Việt Vương

Địa chỉ trụ sở: Khu Công nghiệp xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

+ Ông Lê Hắc Hải, chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Vương

Địa chỉ: M4, khu đô thị Nam Thăng Long, tổ dân phố Nam Thăng Long, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

+ Bà Lê Thị Yến, Cổ đông Công ty cổ phần Việt Vương.

Địa chỉ: P308 C6 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị Thiều Hoa, thành viên của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Việt Vương.

Địa chỉ: 143- N1 phường Nghĩa Tân, quận Cầu giấy, thành phố Hà Nội.

Xét thấy: Người yêu cầu có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc kinh doanh thương mại thụ lý số số 06/2021/TLST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc "Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của đại hội đồng cổ đông".

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ việc: Sung vào công quỹ nhà nước tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Quốc Khánh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000158 ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc dân sự.

Điều 3. Người yêu cầu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự,
- Người đại diện hợp pháp của đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lý Thị Thanh Huyền

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 19-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc, trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: "Số: 20/2018/QĐST-DS").

(3) và (12) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.

(5) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1 : Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉ... là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(6) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(7) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi cụ thể trường hợp đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự (ví dụ: Trường hợp đình chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ghi: Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trở về và yêu cầu Tòa án đình chỉ xét đơn yêu cầu).

(11) Tùy từng trường hợp mà ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự.

(13) Tùy từng trường hợp mà ghi hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng lệ phí và chi phí tố tụng khác).

(14) Trường hợp có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì ghi "người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan".

(15) Nếu đương sự có người đại diện hợp pháp thì ghi họ tên người đại diện hợp pháp của đương sự.